

BỘ CHQS - SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN QUÂN DÂN Y
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BVQDY-KHNV

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2026

V/v cập nhật đăng ký người hành
nghề khám bệnh chữa bệnh tại
Bệnh viện Quân Dân y Đồng Tháp
tháng 01/2026

Kính gửi: Sở Y tế Đồng Tháp.

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ
Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Thực hiện Công văn số 340/SYT-NVY ngày 09/01/2024 của Sở Y tế về
việc cập nhật đăng ký người hành nghề của cơ sở KBCB theo Nghị định
96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

Bệnh viện Quân Dân y Tỉnh Đồng Tháp kính gửi Sở Y tế Đồng Tháp thực
hiện đăng tải danh sách cập nhật người hành nghề tại Bệnh viện Quân Dân y Tỉnh
Đồng Tháp lên trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định.

(Có danh sách kèm theo).

Bệnh viện Quân Dân y Tỉnh Đồng Tháp kính gửi Sở Y tế Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BHXH tỉnh Đồng Tháp;
- BGĐ Bệnh viện (b/c);
- Tổ CNTT;
- Lưu: VT, KHNV. HY01.

GIÁM ĐỐC

Dương Quốc Định

BỘ CHQS - SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN QUÂN DÂN Y
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:** BỆNH VIỆN QUÂN - DÂN Y TỈNH ĐỒNG THÁP
- Địa chỉ:** Số 165, đường Tôn Đức Thắng, phường Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:** Thứ 2, 3, 4, 5, 6, 7, CN (7:00-17:00)
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1.	Dương Quốc Định	120821/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI/ Giám đốc bệnh viện		
2.	Phạm Duy Thắng	0001706/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội hoặc khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI/Phó Giám đốc BV		

3.	Lê Công Thực	0004002/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ/Phó trưởng phòng KHNV		
4.	Nguyễn Thị Yên Linh	02316/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
5.	Lê Tuyết Mai	2815/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
6.	Hồ Thị Thu Hiền	02829/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng phụ sản/Trưởng phòng điều dưỡng		
7.	Bùi Thị Yến Minh	04151/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng/Phó phòng điều dưỡng		

8.	Nguyễn Thành Trung	004947/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ – Trưởng khoa khám bệnh		
9.	Phạm Thị Thanh Thúy	02319/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	6h00 - 16h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
10.	Huỳnh Thị Ngọc Như	02284/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
11.	Nguyễn Thị Bích Phượng	02287/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		

12.	Đặng Thị Mỹ Dung	0002285/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi HĐCM theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp		
13.	Nguyễn Văn Nhanh	02269/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, hoặc Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	6h00 - 16h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
14.	Trương Thị Ánh	0002282/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
15.	Nguyễn Thị Hà Mi	6858/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		

16.	Nguyễn Ngọc Hiệp	6241/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
17.	Nguyễn Hoàng Oanh	08536/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
18.	Bùi Thị Phương Lan	004699/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h00 - 16h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
19.	Hồ Thị Tuyết Minh	07756/ĐT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		

20.	Nguyễn Thị Hạnh	5481/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ.	6h00 - 16h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ		
21.	Lê Thị Thắm	0002260/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi HĐCM theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp		
22.	Lê Thị Thuận	0001520/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
23.	Hồ Thị Kiều Mỹ	0002219/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
24.	Nguyễn Thị Anh Đào	000110/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Bán thời gian	Bác sĩ		
25.	Bùi Trung Hiếu	120291/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh Nội khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		

26.	Đặng Nguyễn Thúy Hằng	02262/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
27.	Lê Thị Thu Thảo	08508/ĐT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
28.	Nguyễn Tuyết Thanh	000152/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
29.	Đặng Thị Gấm	02312/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
30.	Lê Chí Hải	0002313/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		

31.	Phan Hoàng Sang	02317/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
32.	Lê Anh Duy	02261/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
33.	Hà Nhật Quang	0002814/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
34.	Nguyễn Thị Kim Chi	5482/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ		
35.	Phan Phước Thạnh	005210/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ		

			số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ.				
36.	Lại Nguyễn Trúc Phương	7263/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI		
37.	Võ Thị Minh Trang	06161/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
38.	Lê Hồ Hữu Thắng	7313/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
39.	Nguyễn Ngọc Trăm	08711/ĐT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
40.	Trần Phạm Thanh Hoàng	08987/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		

			BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.				
41.	Trần Thị Tuyền	007521/AG- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ/Phụ trách khoa Nội – Nhiễm		
42.	Nguyễn Thị Thùy Trang	02270/ĐT- CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
43.	Nguyễn Đoàn Hoàng Uyên	07940/ĐT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
44.	Võ Kim Quyên	000098/ĐT- GPHN	Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
45.	Nguyễn Thanh Dư	02272/ĐT- CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		

46.	Nguyễn Minh Hoàng	04821/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
47.	Hà Thị Kim Liễu	04690/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
48.	Lê Thị Thu Hiền	5548/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
49.	Bùi Hồng Phước	0004469/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
50.	Phạm Hoài Minh	004689/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		

			ng nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.				
51.	Phan Thị Hằng	02279/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
52.	Nguyễn Thị Bích Liễu	0035/ĐT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
53.	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	02288/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
54.	Nguyễn Thị Mỹ Phương	0002265/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi HĐCM theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		

55.	Đỗ Thị Ánh Tiên	000153/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
56.	Nguyễn Vĩnh An	08664/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
57.	Nguyễn Việt Em	02318/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
58.	Trần Thanh Sang	02277/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa, hoặc Khám bệnh, chữa bệnh Đa Khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI/Phụ trách khoa Ngoại tổng hợp		
59.	Nguyễn Thị Tiết Trinh	000100/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
60.	Trần Thị Tuyết Nga	2264/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		

61.	Nguyễn Thành Cao	120874/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh Đa khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ		
62.	Trương Trường Giang	0002281/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ		
63.	Đặng Thị Cẩm Trinh	0002283/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
64.	Nguyễn Thị Bạch Yến	04146/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
65.	Dương Thị Trúc Phương	5531/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ		

			ng nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ.				
66.	Dương Thị Cẩm Phú	02280/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
67.	Chu Thị Thu Hương	000144/ĐT-CCHN	Gây mê hồi sức	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI		
68.	Nguyễn Long Hồ	02289/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
69.	Nguyễn Hữu Phước	005229/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		

70.	Đoàn Hữu Nghĩa	000232/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGD	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI/Trưởng khoa Phụ sản - Nhi		
71.	Nguyễn Thị Thu Em	2300/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng phụ sản		
72.	Bùi Thị Kiều	000376/ĐT-GPHN	Hộ sinh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng phụ sản		
73.	Phạm Thị Hồng Nga	02301/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh		
74.	Trần Thị Mỹ Nhẹ	000781/ĐT-GPHN	Hộ sinh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
75.	Nguyễn Thị Hoàng Anh	02296/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh		

			số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.				
76.	Nguyễn Thị Hồng Loan	0002299/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Điều 5, Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh trung cấp		
77.	Phạm Thị Bích Tiền	04156/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh		
78.	Lê Thị Nữ	000782/ĐT-GPHN	Hộ sinh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		Chuyển đổi GPHN
79.	Phạm Thị Hồng Nhung	001048/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Điều 5, Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh		
80.	Đinh Thị Ngọc Giàu	05638/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng hộ sinh		

			26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.				
81.	Nguyễn Thị Thùy Lanh	08697/ĐT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
82.	Đoàn Nguyễn Mai Trang	08680/ĐT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
83.	Đoàn Thị Châu Trinh	6497/ĐT- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng hộ sinh		
84.	Nguyễn Thị Hồng Thắm	07963/ĐT- CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng hộ sinh		
85.	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	0002058/ĐT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		

86.	Nguyễn Ngọc Ý	000783/ĐT-GPHN	Hộ sinh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		Chuyển đổi GPHN
87.	Phan Phương Thanh	5477/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ/Trưởng khoa liên chuyên khoa		
88.	Nông Thu Thảo Trang	08299/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
89.	Phạm Thị Kiều Nga	02271/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
90.	Nguyễn Xuân Vinh	000121/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
91.	Nguyễn Lan Vy	6214/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
92.	Hồ Văn Hậu	0004454/ĐT-CCHN 327/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI/Trưởng khoa cận lâm sàng		

93.	Nguyễn Minh Ngọc	005272/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Xét nghiệm/Phó khoa cận lâm sàng		
94.	Đào Trọng Duy	6208/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Xét nghiệm		
95.	Nguyễn Thanh Tú	04140/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân hình ảnh y học		
96.	Lê Thị Ngọc An	04142/ĐT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm		
97.	Cao Nguyên Bình	03151/ĐT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm		
98.	Thời Văn Đáo	02939/ĐT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân xét nghiệm y học		
99.	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	6209/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng xét nghiệm		
100.	Bùi Hữu Nhựt	5389/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật hình ảnh y học		

101.	Đỗ Trần Thượng Hải	06138/ĐT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân xét nghiệm y học		
102.	Lê Thị Trúc Phương	003456/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
103.	Huỳnh Thị Thu Liễu	0002710/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ		
104.	Huỳnh Thị Mỹ Nữ	06009/ĐT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân xét nghiệm y học		
105.	Trần Thị Mộng Trinh	0002298/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Điều 3, Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân hộ sinh/ Trưởng khoa dinh dưỡng		
106.	Nguyễn Quốc Hùng	000152/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ/Phó khoa YDCT- PHCN		

107.	Trương Thị Ngọc Lan	02273/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
108.	Phạm Văn Dũng	0002813/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ		
109.	Dương Minh Cảnh	000772/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
110.	Dương Huỳnh Nga	7238/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
111.	Võ Tấn Phong	4133/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
112.	Nguyễn Thị Hoa	016128/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
113.	Nguyễn Tường Vi	07886/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng kỹ thuật phục hồi chức năng		

114.	Lê Minh Hiếu	000749/ĐT-GPHN	Phục hồi chức năng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật Y		
115.	Nguyễn Thị Hồng Ân	08994/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
116.	Hồ Thị Hồng Diễm	02302/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
117.	Nguyễn Thị Mỹ Tuyên	000150/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	6h00 – 14h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Cao đẳng điều dưỡng		
118.	Nguyễn Phước Nhân	000139/ĐT-CCHN 817/QĐSYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	6h00 – 14h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ		
119.	Trần Thị Nguyệt Phượng	04000/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h00 – 14h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Cao đẳng điều dưỡng		

120.	Võ Thị Cúc	01023/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h00 – 14h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Cao đẳng điều dưỡng		
121.	Nguyễn Hoàng Tuấn	6650/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ.	6h00 – 14h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ		
122.	Đinh Bá Hảo	005315/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ.	6h00 – 14h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ		
123.	Trần Thị Huỳnh Ngân	005973/TG-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h00 – 14h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Cao đẳng điều dưỡng		

124.	Lê Tấn Dũng	120293/CCHN -BQP	Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại chung	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKII		
125.	Nguyễn Yến Phương	QY120075/CC HN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		
126.	Hồ Văn Giữ	120479/CCHN -BQP	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ/Phó khoa cận lâm sàng		
127.	Nguyễn Phước Hậu	120822/CCHN -BQP	Khám chữa bệnh Đa khoa, chuyên khoa Gây mê hồi sức	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI/Trưởng khoa PT- GMHS		
128.	Lương Trọng Nghĩa	120484/CCHN -BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
129.	Lê Minh Cường	121264/CCHN -BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h00 - 16h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ/Phó khoa khám bệnh		

130.	Nguyễn Thị Thu	120481/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học		
131.	Đặng Thị Ngọc Lượng	120297/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng		
132.	Đặng Thanh Lâm	121265/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh hoặc Khám chữa bệnh chuyên khoa HSCC	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI/Trưởng khoa CC-HSTC&CĐ		
133.	Nguyễn Mộng Xuyên	121197/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; chuyên khoa Vật lý trị liệu-PHCN	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI/Trưởng khoa YDCT-PHCN		
134.	Nguyễn Thanh Trúc	3198/CCHN-D-SYT-ĐT	Mới: Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ cao đẳng		

135.	Huỳnh Tấn Ngọc	120296/CCHN -BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKII		
136.	Nguyễn Hữu Thiện	120480/CCHN -BQP	Khám chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ		
137.	Trịnh Duy Phương	0004529/ĐT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI		
138.	Phạm Văn Yên	000449/ĐT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI		
139.	Trần Quang Thuận	0012026/ĐT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
140.	Trần Văn Trường	09704/ĐT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
141.	Tưởng Kim Trọng	000747/ĐT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI		

142.	Lý Lạc Long	5593/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
143.	Trần Lê Hoàng Yến	09117/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
144.	Võ Thị Minh Ý	000194/ĐT-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
145.	Võ Đông Xuân	0001522/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh da liễu	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
146.	Nguyễn Đăng Khánh Tường	000369/ĐT-GPHN	Phục hồi chức năng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật y		
147.	Phạm Thu Hồng	002266/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp		

			ngạch viên chức y tế điều dưỡng				
148.	Trần Thị Hai	004781/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản – Phụ khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
149.	Huỳnh Tấn Thuận	005156/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi (Quyết định số 670/QĐ-SYT)	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI Nhi khoa		
150.	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	000856/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
151.	Hồ Thanh Bình	000839/ĐT-GPHN	Nội khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
152.	Dương Thị Anh Thư	000841/ĐT-GPHN	Sản phụ khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		

153.	Lê Thị Huỳnh Như	001022/ĐT-GPHN	Hộ sinh	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
154.	Lê Thị Thanh Hằng	120873/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ		
155.	Mai Xuân Hùng	120823/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh Đa khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
156.	Nguyễn Văn Đước	00804/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI		
		376/QĐ-SYT	Chuyên khoa tâm thần				
157.	Nguyễn Minh Phúc	001230/ĐT-GPHN	Răng Hàm Mặt	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
158.	Phạm Hữu Nhân	001126/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	6h00 – 14h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng		
159.	Nguyễn Thế Hiền	001359/ĐT-GPHN	Y Khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		

160.	Phạm Thị Xuân Nhi	001360/ĐT-GPHN	Y Khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
161.	Hoàng Vũ Thanh Tâm	006250/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		
162.	Nguyễn Chí Tâm	000006/ĐT-CCHN	Nội tổng hợp	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI Nhi khoa		
		755/QĐ-SYT	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nhi				
163.	Ngô Thị Thúy An	056699/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-SNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng		Tăng từ 01/01/2026
164.	Nguyễn Chí Bảo	001794/ĐT-GPHN	Y Khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		Tăng từ 01/01/2026
165.	Phan Thị Ánh Tuyết	001793/ĐT-GPHN	Y Khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		Tăng từ 01/01/2026

166.	Trần Thị Kiều Trâm	001773/ĐT-GPHN	Y Khoa	7h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ		Tăng từ 01/01/2026
------	--------------------	----------------	--------	--	--------	--	-----------------------

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Dương Quốc Định